TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 397/2020/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 450/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị Tuyết H, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Tổ 09, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đồng Cháy, xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Tổ 09, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị Tuyết H và anh Nguyễn Văn T.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Tuyết H và anh Nguyễn Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Chu Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 08/01/2016 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T đều xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chu Thị Tuyết H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước (được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng án phí theo biên lai số 0003169 ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên), chị Chu Thị Tuyết H được hoàn trả 150.000 đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
-Các đương sự;
-UBND phường, xã;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan